

| TT           | Chương/c<br>hủ đề                                                             | Nội dung/đơn vị<br>kiến thức                                                    | Mức độ nhận thức |    |            |    |          |               |              |        | Tổng %<br>điểm |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------|----|------------|----|----------|---------------|--------------|--------|----------------|
|              |                                                                               |                                                                                 | Nhận biết        |    | Thông hiểu |    | Vận dụng |               | Vận dụng cao |        |                |
|              |                                                                               |                                                                                 | TNKQ             | TL | TNKQ       | TL | TNKQ     | TL            | TNKQ         | TL     |                |
| 1            | Chủ đề A.<br>Máy tính<br>và cộng<br>đồng                                      | Sơ lược về các<br>thành phần của<br>máy tính                                    | 2                |    | 1          |    |          |               |              |        | 15%            |
|              |                                                                               | Khái niệm hệ điều<br>hành và phần mềm<br>ứng dụng                               |                  |    | 2          |    |          | 1 (TH)<br>1TL |              |        | 40%            |
| 2            | Chủ đề<br>C. Tổ<br>chức lưu<br>trữ, tìm<br>kiếm và<br>trao đổi<br>thông tin   | Mạng xã hội và<br>một số kênh trao<br>đổi thông tin thông<br>dụng trên Internet | 1                |    | 1          |    |          | 1TL           |              |        | 20%            |
|              | Chủ đề<br>D. Đạo<br>đức, pháp<br>luật và<br>văn hoá<br>trong môi<br>trường số | Văn hoá ứng xử qua<br>phương tiện truyền<br>thông số                            | 1                |    |            |    |          |               |              | 1 (TH) | 25%            |
| Tổng số câu  |                                                                               |                                                                                 | 4                | 0  | 4          | 0  | 0        | 3             | 0            | 1      | 12 câu         |
| Tổng số điểm |                                                                               |                                                                                 | 2                | 0  | 2          | 0  | 0        | 4             | 0            | 2      | 10 đ           |
| Tỉ lệ %      |                                                                               |                                                                                 | 20%              |    | 20%        |    | 40%      |               | 20%          |        | 100%           |
| Tỉ lệ chung  |                                                                               |                                                                                 | 40%              |    |            |    | 60%      |               |              |        | 100%           |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I-NĂM HỌC 2022-2023**  
**MÔN: TIN HỌC - KHỐI LỚP: 7**

| TT | Chương/<br>Chủ đề                                  | Nội dung/Đơn vị<br>kiến thức                                     | Mức độ đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |                |                 |
|----|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|----------------|-----------------|
|    |                                                    |                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nhận<br>biết                     | Thông<br>hiểu | Vận dụng       | Vận dụng<br>cao |
| 1  | <b>Chủ đề A.<br/>Máy tính<br/>và cộng<br/>đồng</b> | Nội dung 1: Sơ<br>lược về các<br>thành phần của<br>máy tính      | <b>Nhận biết</b><br>– Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,...)<br>– Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,...)<br><b>Thông hiểu</b><br>– Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin.<br><b>Vận dụng</b><br>– Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính. | 2TN                              | 1 TN          |                |                 |
|    |                                                    | Nội dung 2. Khái<br>niệm hệ điều<br>hành và phần<br>mềm ứng dụng | <b>Nhận biết</b><br>Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.<br>Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, ..... ) (Câu 9, 10)<br>Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhân. (Cài mật khẩu máy tính,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                  | 2 TN          | 1 (TH)<br>1 TL |                 |

|   |                                                                  |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |      |     |      |        |
|---|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----|------|--------|
|   |                                                                  |                                                                                    | <p>đăng xuất tài khoản khi hết phiên làm việc, sao lưu dữ liệu, quét virus...)</p> <p><b>Thông hiểu</b></p> <p>Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng.</p> <p>Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.</p> <p><b>Vận dụng</b></p> <p>Thao tác thành thạo với tệp và thư mục khi làm việc với máy tính để giải quyết các nhiệm vụ khác nhau trong học tập và trong cuộc sống.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |     |      |        |
| 2 | <b>Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin</b> | Nội dung 1: Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet | <p><b>Nhận biết</b></p> <p>– Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram ...)</p> <p>Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ ... về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường,...)</p> <p>Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin...</p> <p><b>Thông hiểu</b></p> <p>Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái.</p> <p><b>Vận dụng</b></p> <p>Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi</p> | 1TN  | 1TN | 1 TL |        |
| 3 | <b>Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong</b>             | Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số                                     | <p><b>Nhận biết</b></p> <p>– Biết được tác hại của bệnh nghiện Internet.</p> <p>– Nêu được cách ứng xử hợp lý khi gặp trên mạng hoặc các kênh truyền thông tin số những thông tin có nội dung xấu, thông tin không phù hợp lứa tuổi.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1 TN |     |      | 1 (TH) |

|                    |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |             |             |                      |             |
|--------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|----------------------|-------------|
|                    | <b>môi trường số</b> | <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được một số ví dụ truy cập không hợp lệ vào các nguồn thông tin và kênh truyền thông tin.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết nhờ người lớn giúp đỡ, tư vấn khi cần thiết, chẳng hạn khi bị bắt nạt trên mạng.</li> <li>– Lựa chọn được các biện pháp phòng tránh bệnh nghiện Internet.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thực hiện được giao tiếp qua mạng (trực tuyến hay không trực tuyến) theo đúng quy tắc và bằng ngôn ngữ lịch sự, thể hiện ứng xử có văn hoá.</li> </ul> |             |             |                      |             |
| <b>Tổng</b>        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>4 TN</b> | <b>4 TN</b> | <b>1 TH<br/>2 TL</b> | <b>1 TH</b> |
| <b>Tỉ lệ %</b>     |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>20%</b>  | <b>20%</b>  | <b>40%</b>           | <b>20%</b>  |
| <b>Tỉ lệ chung</b> |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>40%</b>  |             | <b>60%</b>           |             |

Họ và tên: .....  
Lớp: .....

Đánh giá và nhận xét của GVBM:

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

Hãy khoanh tròn trước chữ cái câu có đáp án đúng.

**Câu 1:** Máy quét ảnh là loại thiết bị nào?

- A. Thiết bị vào. B. Thiết bị ra.  
C. Thiết bị vừa vào vừa ra. D. Thiết bị lưu trữ.

**Câu 2:** Chức năng của màn hình máy tính là gì?

- A. Dùng điều khiển và làm việc với máy tính.  
B. Là thiết bị chính giúp người sử dụng giao tiếp và điều khiển hệ thống máy tính.  
C. Hiển thị và phục vụ cho quá trình giao tiếp giữa người sử dụng với máy tính.  
D. Khuếch đại âm thanh phục vụ nhu cầu làm việc và giải trí của người dùng.

**Câu 3:** Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3  
C. .avi D. .com

**Câu 4:** Mạng xã hội cho phép em chia sẻ thông tin dưới dạng nào? Hãy chọn phương án chính xác và đầy đủ nhất.

- A. Văn bản. B. Hình ảnh, âm thanh.  
C. Âm thanh, văn bản. D. Văn bản, hình ảnh, âm thanh, video.

**Câu 5:** Cách ứng xử nào sau đây là hợp lý khi truy cập một trang Web có nội dung xấu?

- A. Tiếp tục truy cập trang Web đó.  
B. Nhờ bố mẹ hoặc thầy cô chặn trang web đó.  
C. Gửi trang web đó cho bạn bè xem.  
D. Chia sẻ trang Web đó trên các trang mạng xã hội.

**Câu 6:** Hành động nào sau đây khuyến khích dùng khi tham gia mạng?

- A. Luôn chấp nhận lời mời kết bạn của người lạ.  
B. Nói với bố mẹ và thầy cô về việc em bị đe dọa qua mạng.  
C. Chia sẻ cho các bạn những video bạo lực.  
D. Đăng thông tin không đúng về một người bạn cùng lớp lên mạng xã hội.

**Câu 7:** Tệp chương trình là

- A. Là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.  
B. Là dữ liệu, không được lưu trữ trong máy tính.  
C. Không phải là dữ liệu, không được lưu trữ trong máy tính.  
D. Là chương trình máy tính.

**Câu 8:** Phần mở rộng của tên tệp thường thể hiện điều gì sau đây?

- A. Kiểu tệp. B. Ngày/giờ thay đổi tệp.  
C. Kích thước của tệp. D. Tên thư mục chứa tệp.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (2 điểm)**

**Câu 9:** (1 điểm) Em hãy kể tên một số mạng xã hội phổ biến hiện nay mà em biết?

.....  
.....  
.....



Họ và tên: .....  
Lớp: .....

Đánh giá và nhận xét của GVBM:

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

Hãy khoanh tròn trước chữ cái câu có đáp án đúng nhất.

**Câu 1:** Bộ tai nghe là loại thiết bị nào?

- A. Thiết bị vào. B. Thiết bị ra.  
C. Thiết bị vừa vào. D. Thiết bị lưu trữ.

**Câu 2:** Thiết bị phổ biến nhất được sử dụng để nhập dữ liệu số và văn bản vào máy tính là gì?

- A. Máy vẽ đồ thị. B. Bàn phím.  
C. Máy in. D. Máy quét.

**Câu 3:** Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .exe, .msi B. .mp3, wav  
C. .avi, .mp4 D. .doc, .docx

**Câu 4:** Mục đích của mạng xã hội là gì?

- A. Chia sẻ, học tập. B. Chia sẻ, học tập, tương tác.  
C. Chia sẻ, học tập, tiếp thị. D. Chia sẻ, học tập, tương tác, tiếp thị.

**Câu 5:** Em cần làm gì để tránh gặp thông tin xấu trên mạng?

- A. Cung cấp thông tin cá nhân ở các trang Web lạ.  
B. Sử dụng tên tài khoản đặc biệt, tạo sự chú ý.  
C. Chỉ truy cập vào những trang web có nội dung phù hợp với lứa tuổi.  
D. Mở bất kì trang web nào được gửi đến.

**Câu 6:** Hành động nào sau đây khuyến khích khi tham gia mạng?

- A. Luôn chấp nhận lời mời kết bạn của người lạ.  
B. Nói với bố mẹ và thầy cô về việc em bị đe dọa qua mạng.  
C. Chia sẻ cho các bạn những video bạo lực.  
D. Đăng thông tin không đúng về một người bạn cùng lớp lên mạng xã hội.

**Câu 7:** Phương án nào không phải là ví dụ về hệ điều hành?

- A. Windows Phone . B. Linux.  
C. Android. D. Window Explorer.

**Câu 8:** Phần mở rộng của tên tệp thường thể hiện:

- A. Kiểu tệp. B. Tên thư mục chứa tệp.  
C. Kích thước của tệp. D. Ngày/giờ thay đổi tệp.

**B. PHẦN TỰ LUẬN: (2 điểm)**

**Câu 9:** (1 điểm) Em hãy kể tên ít nhất 2 việc nên và 2 việc không nên làm khi tham gia mạng xã hội?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....



**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I-NĂM HỌC 2024-2025**  
**MÔN: TIN HỌC - KHỐI LỚP: 7**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** *Mỗi câu đúng ghi 0.5 điểm*

| Câu  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|------|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Đề A | A | C | B | D | B | B | A | A |
| Đề B | B | B | A | D | C | B | D | A |

**B. PHẦN TỰ LUẬN:**

|                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| ĐỀ A                                                                                                                                                                                                             | <b>CÂU 9:</b><br>- Tên một số mạng xã hội phổ biến hiện nay : Zalo, Facebook, Tiktok<br>- Trả lời đúng được mỗi vế 2 ý ghi điểm tối đa | <b>CÂU 10:</b> Trả lời đúng 3 ý chính ghi điểm tối đa<br>Một số biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân trên máy tính:<br>- Sao lưu dữ liệu trên máy tính<br>- Đặt mật khẩu cho tài khoản trên máy tính<br>- Sử dụng phần mềm diệt virus máy tính.                                                         |
| Đề B                                                                                                                                                                                                             | <b>CÂU 9:</b> - Tên một số mạng xã hội phổ biến hiện nay : Zalo, Facebook, Tiktok<br>- Trả lời đúng được mỗi vế 2 ý ghi điểm tối đa    | <b>CÂU 10:</b> Trả lời đảm bảo 4 ý ghi điểm tối đa<br>Một số biện pháp phòng tránh bệnh nghiện Internet:<br>- Chia sẻ với người thân<br>- Di chuyển máy tính ra khỏi phòng riêng<br>- Cài đặt phần mềm giới hạn thời gian sử dụng Internet<br>- Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh. |
| <b>C. PHẦN THỰC HÀNH</b>                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Câu 1: Tạo được cây thư mục, thực hiện được thao tác đổi tên và xóa thì ghi điểm tối đa<br>Câu 2: Thực hiện truy cập internet, tải được thông tin và chia sẻ được trong nhóm lớp với ngôn ngữ lịch sự, văn minh. |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |